

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra
Tỉnh Đoàn Trà Vinh khóa XI, nhiệm kỳ 2022 - 2027**

**BAN CHẤP HÀNH ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH
TỈNH TRÀ VINH**

- Căn cứ Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh;
- Căn cứ Quyết định số 2873-QĐ/TWĐTN-BKT, ngày 28/11/2022 của Ban Bí thư Trung ương Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh về việc công nhận Ủy viên Ủy ban Kiểm tra, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn Trà Vinh khóa XI, nhiệm kỳ 2022 - 2027;
- Căn cứ Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba, Ban Chấp hành Tỉnh đoàn Trà Vinh khóa XI, nhiệm kỳ 2022 - 2027,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn khóa XI, nhiệm kỳ 2022 - 2027.

Điều 2. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn khóa XI, nhiệm kỳ 2022 - 2027; Ban Thường vụ các Huyện, Thị, Thành đoàn, Đoàn trực thuộc, các ban chuyên môn và trung tâm trực thuộc Tỉnh đoàn căn cứ Quyết định thi hành.

Điều 3. Giao Bộ phận Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn phối hợp với Ban Tổ chức - Kiểm tra Tỉnh đoàn giúp Ban Chấp hành Tỉnh đoàn theo dõi việc thực hiện Quy chế này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận :

- Ủy ban Kiểm tra Trung ương Đoàn;
- Ban Tuyên giáo Trung ương Đoàn;
- Như Điều 2;
- Lưu VT, TCKT.

**TM. BAN CHẤP HÀNH TỈNH ĐOÀN
BÍ THƯ**



Trần Trí Cường



Trà Vinh, ngày 07 tháng 02 năm 2022

QUY CHẾ LÀM VIỆC
CỦA ỦY BAN KIỂM TRA TỈNH ĐOÀN TRÀ VINH KHÓA XI
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 55- QĐ/TĐTN-TCKT,
ngày 07 / 02 / 2023 của Ban Chấp hành Tỉnh đoàn Trà Vinh)

CHƯƠNG I
CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN
CỦA ỦY BAN KIỂM TRA TỈNH ĐOÀN

Điều 1. Chức năng

Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn do Ban Chấp hành Tỉnh đoàn bầu ra, chịu sự lãnh đạo của Ban Chấp hành và sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, có các chức năng sau:

1. Tham mưu cho Ban Chấp hành về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đoàn và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đoàn viên, thanh niên.
2. Hướng dẫn các cấp bộ đoàn và chỉ đạo ủy ban kiểm tra cấp dưới tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đoàn.
3. Kiểm tra, giám sát cán bộ đoàn, đoàn viên (kể cả Ủy viên Ban Chấp hành) và tổ chức đoàn cấp dưới về việc chấp hành Điều lệ Đoàn và thực hiện các nghị quyết, chủ trương công tác của Đoàn.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Ủy ban Kiểm tra tham mưu cho Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn:

Chuẩn bị các nội dung liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đoàn; xây dựng và tổ chức thực hiện phương hướng, nhiệm vụ, chương trình công tác kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ, hằng năm và các kế hoạch kiểm tra, giám sát chuyên đề, đột xuất của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ.

Tham mưu cho Ban Chấp hành, Ban Thường vụ về việc quyết định thi hành kỷ luật của Đoàn; kiểm tra việc thi hành Điều lệ, nghị quyết, chủ trương của Đoàn; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của tổ chức Đoàn cấp dưới; thống nhất quyết định, thay đổi hoặc xóa bỏ quyết định kỷ luật của tổ chức đoàn cấp dưới và những chủ trương, giải pháp nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đoàn viên, thanh niên.

Tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo của cán bộ đoàn, đoàn viên và nhân dân liên quan đến tổ chức đoàn, cán bộ đoàn thuộc diện Tỉnh đoàn quản lý; giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo liên quan đến tổ chức đoàn, cán bộ đoàn và

đoàn viên đã được tổ chức đoàn cấp huyện giải quyết nhưng các bên liên quan vẫn tiếp tục khiếu nại, tố cáo lên Tỉnh đoàn.

2. Kiểm tra cán bộ, đoàn viên (kể cả Ủy viên Ban Chấp hành Tỉnh đoàn) và tổ chức Đoàn cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm Điều lệ, Nghị quyết của Đoàn, Kiểm tra công tác đoàn phí, việc sử dụng các nguồn quỹ khác của đoàn cấp dưới và các đơn vị trực thuộc Tỉnh đoàn khi có ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn.

3. Giám sát Ủy viên Ban Chấp hành, cán bộ đoàn cùng cấp và tổ chức đoàn cấp dưới trong việc thực hiện chủ trương, nghị quyết, quy định của Đoàn.

4. Hướng dẫn cấp bộ đoàn và chỉ đạo ủy ban kiểm tra cấp dưới về nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát.

5. Được đề nghị Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các cơ quan có liên quan trả lời, giải quyết đơn thư của đoàn viên, thanh niên và nhân dân; đề nghị các cấp bộ đoàn xem xét thi hành kỷ luật cán bộ đoàn, đoàn viên vi phạm kỷ luật và đề nghị xóa tên trong danh sách đoàn viên.

6. Được yêu cầu tổ chức đoàn cấp dưới, cán bộ, đoàn viên báo cáo tình hình, cung cấp tài liệu liên quan và phối hợp, hỗ trợ trong công tác kiểm tra, giám sát. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, nếu Ủy ban Kiểm tra phát hiện tổ chức đoàn hoặc cán bộ, đoàn viên có những quyết định, việc làm vi phạm Điều lệ Đoàn, không đúng với nghị quyết và quy định của Đoàn thì được quyền yêu cầu tổ chức đoàn hoặc cán bộ, đoàn viên xem xét lại quyết định, việc làm đó, xem xét xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét xử lý; nếu tổ chức đoàn, cán bộ, đoàn viên không thực hiện thì báo cáo và đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét xử lý.

CHƯƠNG II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA THƯỜNG TRỰC ỦY BAN, ỦY VIÊN, CHỦ NHIỆM, PHÓ CHỦ NHIỆM VÀ CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC ỦY BAN KIỂM TRA TỈNH ĐOÀN

Điều 3. Bộ phận Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn

Thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn gồm Chủ nhiệm và Phó Chủ nhiệm, có nhiệm vụ:

1. Chỉ đạo chuẩn bị dự thảo phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ, 6 tháng, 1 năm và chuẩn bị nội dung các kỳ họp của Ủy ban Kiểm tra trình Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn xem xét quyết định.

2. Trực tiếp chỉ đạo giải quyết các công việc giữa hai kỳ họp theo chương trình làm việc của Ủy ban Kiểm tra. Đối với những vấn đề quan trọng phát sinh ngoài chương trình làm việc thì Thường trực Ủy ban Kiểm tra gửi văn bản xin ý kiến các thành viên của Ủy ban Kiểm tra; trường hợp cần thiết để kịp thời phục

vụ công tác, Thường trực Ủy ban Kiểm tra có thể xem xét, quyết định và báo cáo với Ủy ban Kiểm tra tại kỳ họp gần nhất.

3. Được Ủy ban Kiểm tra, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Tỉnh đoàn ủy quyền nghe khiếu nại hoặc đề xuất, kiến nghị của tổ chức đoàn, cán bộ đoàn, đoàn viên và báo cáo lại đầy đủ để Ủy ban Kiểm tra, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Tỉnh đoàn xem xét quyết định.

Điều 4. Trách nhiệm, quyền hạn của Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn

1. Được phân công phụ trách một hoặc một số nội dung, lĩnh vực, địa bàn công tác; chịu trách nhiệm về hoạt động kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đoàn trong phạm vi phụ trách theo quy định của Điều lệ Đoàn, Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn.

2. Tham dự đầy đủ các kỳ họp, thảo luận và biểu quyết những quyết định của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn. Chấp hành nghiêm các quyết định và chương trình, kế hoạch công tác của Ủy ban Kiểm tra; tham gia các đoàn kiểm tra, giám sát khi được phân công. Chủ động nắm tình hình, nghiên cứu, tham mưu, đề xuất các chủ trương, biện pháp về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đoàn trong lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách. Chấp hành kỷ luật phát ngôn; quản lý và sử dụng tài liệu của Ủy ban Kiểm tra theo quy định.

3. Được cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ cho công tác nghiệp vụ; được tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn và năng lực thực tiễn.

4. Ủy viên Ủy ban Kiểm tra không phải là Ủy viên Ban Chấp hành Tỉnh đoàn được mời dự các phiên họp của Ban Chấp hành (trừ những nội dung Ban Chấp hành Tỉnh đoàn cần họp riêng). Khi thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra có quyền tham dự các cuộc họp của ban chấp hành, ban thường vụ và ủy ban kiểm tra đoàn cấp dưới.

5. Hằng năm, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ của ủy viên đã được phân công và gửi báo cáo (bằng văn bản) về Thường trực Ủy ban Kiểm tra trước ngày 25/11.

6. Ủy viên chuyên trách công tác tại Cơ quan thường trực của Ủy ban Kiểm tra có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ủy ban và phối hợp chặt chẽ với các thành viên khác của Ủy ban trong thực hiện nhiệm vụ được phân công; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo thường xuyên với lãnh đạo Ủy ban theo quy định của Cơ quan thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ về toàn bộ hoạt động của Ủy ban Kiểm tra. Giữ mối quan hệ công tác của Ủy ban Kiểm tra với Ban Thường vụ, Ban Chấp hành, lãnh đạo các ban, đơn vị thuộc Tỉnh đoàn và Bí thư các huyện, thị, thành đoàn, Đoàn trực thuộc.

2. Chủ trì, kết luận các cuộc họp của Ủy ban Kiểm tra. Điều hành, kiểm tra, đôn đốc các thành viên của Ủy ban thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được phân công.

3. Trực tiếp lãnh đạo Ủy ban phối hợp với các ban, đơn vị của Tỉnh đoàn trong công tác tham mưu cho Ban Chấp hành, Ban Thường vụ về xây dựng, kiện toàn bộ máy, cán bộ Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn.

4. Thay mặt Ủy ban ký các văn bản của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn.

Điều 6. Trách nhiệm, quyền hạn của Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn

1. Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 4 của Quy chế này, đồng thời có nhiệm vụ:

Chuẩn bị các chương trình, kế hoạch và tổ chức, kiểm tra việc thực hiện các nội dung công tác của Ủy ban thuộc lĩnh vực công tác được phân công;

Trực tiếp chỉ đạo giải quyết một số công việc và ký một số văn bản thuộc phạm vi được phân công phụ trách hoặc được Chủ nhiệm ủy quyền.

2. Giúp Chủ nhiệm giải quyết các công việc hằng ngày của Ủy ban; thay mặt Chủ nhiệm Ủy ban khi được Chủ nhiệm Ủy ban ủy nhiệm.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn

Cơ quan thường trực Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn là Ban Tổ chức - Kiểm tra Tỉnh đoàn, thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Quy chế làm việc của Cơ quan Tỉnh đoàn và Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Tỉnh đoàn, đồng thời có nhiệm vụ giúp Ủy ban Kiểm tra và Thường trực Ủy ban Kiểm tra một số công việc sau:

- Chuẩn bị nội dung, điều kiện tổ chức các hội nghị của Ủy ban Kiểm tra; nội dung hội nghị Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Tỉnh đoàn theo kế hoạch hoặc khi được yêu cầu.

- Tổ chức tiếp nhận các đơn thư khiếu nại, tố cáo, tài liệu liên quan đến nghiệp vụ công tác kiểm tra; lập và quản lý các loại hồ sơ nghiệp vụ theo quy định; chuẩn bị các điều kiện và triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác, tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra.

- Giữ mối liên hệ thường xuyên với các ban, đơn vị của Tỉnh đoàn; Ban thường vụ, ủy ban kiểm tra các huyện, thị, thành đoàn, Đoàn trực thuộc. Duy trì chế độ thông tin, báo cáo trong hệ thống ủy ban kiểm tra của Đoàn.

- Chủ trì tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh đoàn về nhân sự kiện toàn Ủy ban kiểm tra đoàn cấp huyện.

CHƯƠNG III NGUYÊN TẮC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 8. Nguyên tắc làm việc

1. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn làm việc dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành, sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn.

2. Ủy ban Kiểm tra làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, quyết định theo đa số.

Điều 9. Chế độ làm việc

1. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn họp thường kỳ 6 tháng một lần; họp bất thường khi cần thiết.

2. Định kỳ 06 tháng một lần, Ủy ban Kiểm tra báo cáo với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn về kết quả công tác kiểm tra và hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn, đồng thời xin ý kiến chỉ đạo về phương hướng, nhiệm vụ công tác trọng tâm trong thời gian tới.

3. Hàng năm căn cứ vào điều kiện cụ thể, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn tổ chức hội nghị chuyên đề hoặc hội nghị tổng kết công tác kiểm tra; giao ban, trao đổi nghiệp vụ với Ủy ban Kiểm tra Đoàn cấp huyện và tương đương.

CHƯƠNG IV MỐI QUAN HỆ CỦA ỦY BAN KIỂM TRA TỈNH ĐOÀN

Điều 10. Mối quan hệ với Ủy ban Kiểm tra Trung ương Đoàn

1. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn được sự hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Trung ương Đoàn về công tác kiểm tra, giám sát.

2. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo định kỳ, chuyên đề, đột xuất về công tác kiểm tra và hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn theo quy định.

Điều 11. Mối quan hệ với các ban chuyên môn, đơn vị trực thuộc Tỉnh đoàn

1. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các ban, đơn vị thuộc Tỉnh đoàn để giải quyết những vấn đề có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát thực hiện Điều lệ Đoàn, Nghị quyết, chủ trương công tác của Đoàn nhằm góp phần xây dựng tổ chức Đoàn ngày càng vững mạnh.

2. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn phối hợp với các ban, đơn vị thuộc Tỉnh đoàn hướng dẫn cấp bộ đoàn cấp dưới thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đoàn; cung cấp tình hình và tài liệu liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát để phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn.

3. Khi cần thiết, Thường trực Ủy ban Kiểm tra được đề xuất Ban Thường vụ trưng dụng một số cán bộ của các ban, đơn vị liên quan tham gia các đoàn kiểm tra, giám sát.

Điều 12. Mối quan hệ với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Ủy ban Kiểm tra Đoàn cấp huyện

Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn hướng dẫn, kiểm tra, giám sát Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra đoàn cấp huyện trong việc lãnh đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đoàn.

Điều 13. Mối quan hệ với các cơ quan Đảng, chính quyền và các đoàn thể khác

Khi được Ban Thường vụ Tỉnh đoàn ủy quyền, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn được liên hệ công tác với cơ quan Đảng, chính quyền và các đoàn thể khác để giải quyết những vấn đề có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đoàn và quyền lợi, nghĩa vụ của cán bộ Đoàn, đoàn viên, thanh niên.

**CHƯƠNG V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 14. Trách nhiệm thực hiện Quy chế

- Các cấp bộ Đoàn, Ủy ban Kiểm tra Đoàn các cấp trong tỉnh, các ban, đơn vị thuộc Tỉnh đoàn, các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn và cán bộ Đoàn, đoàn viên trong tỉnh có trách nhiệm thực hiện nghiêm Quy chế này.

- Giao Ban Tổ chức - Kiểm tra phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn giúp Ban Chấp hành Tỉnh đoàn theo dõi việc thực hiện Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Tỉnh đoàn.

Điều 15. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành Quyết định.

Việc thay đổi hoặc bổ sung, sửa đổi Quy chế do Ban Chấp hành Tỉnh Đoàn khóa XI quyết định.

BAN CHẤP HÀNH TỈNH ĐOÀN